**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI OLYMPIC QUẢNG NAM NĂM 2019 QUẢNG NAM Môn: LỊCH SỬ - Lớp 11**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Thời gian: 150 phút** *(không tính thời gian giao đề)*

**Ngày thi: 21/3/2019**

*(Đề thi có 1 trang)*

# PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI Câu 1: (4.0 điểm)

Từ giữa thế kỉ XIX, trước nguy cơ xâm lược của thực dân phương Tây, các nước Trung Quốc, Nhật Bản, Xiêm đã chọn cách thức giải quyết như thế nào? Kết quả của những chủ trương đó? Liên hệ với tình hình Việt Nam.

# Câu 2: (3.0 điểm)

Vì sao Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 được đánh giá là một sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử nước Nga và lịch sử nhân loại? Cuộc cách mạng đó có ảnh hưởng như thế nào đối với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?

# Câu 3: (3.0 điểm)

Trình bày nguyên nhân dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933. Cuộc khủng hoảng đó đã tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế và tình hình của Việt Nam?

# PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM Câu 4. (4.0 điểm)

Bối cảnh khi Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai có gì khác so với lần thứ nhất? Trình bày và nhận xét về cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược lần thứ hai của nhân dân Bắc Kì.

# Câu 5. (2.0 điểm)

Lập bảng so sánh phong trào Cần vương (1885 – 1896) và khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) về: Mục đích đấu tranh, lãnh đạo, địa bàn hoạt động, tính chất. Ở Quảng Nam phong trào Cần vương đã diễn ra như thế nào?

# Câu 6. (4.0 điểm)

* 1. Dựa trên những điều kiện lịch sử nào các sĩ phu yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX cho rằng công cuộc giải phóng dân tộc phải gắn liền với duy tân và thay đổi chế độ xã hội?
  2. Nêu cách thức giải quyết vấn đề dân tộc của các sĩ phu trong phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỉ XX. Bài học thực tế rút ra từ phong trào đó cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay là gì?

---------------HẾT--------------

# SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI OLYMPIC QUẢNG NAM NĂM 2019 QUẢNG NAM Môn: LỊCH SỬ - Lớp 11

**Thời gian: 150 phút** *(không tính thời gian giao đề)*

# Ngày thi: 21/3/2019

HƯỚNG DẪN CHẤM

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | | | **Điể m** |
| **Câu 1** | **Từ giữa thế kỉ XIX, trước nguy cơ xâm lược của thực dân phương Tây, các nước Trung Quốc, Nhật Bản, Xiêm đã chọn cách thức giải quyết như thế nào? Kết quả của những chủ trương đó? Liên hệ với**  **tình hình Việt Nam.** | | | **4.0** |
| **\* Khái quát tình hình của Trung Quốc, Nhật Bản, Xiêm đến giữa thế kỉ XIX:**   * Chế độ phong kiến đang khủng hoảng. * Các nước phương Tây nhòm ngó, chuẩn bị xâm lược. | | | 0.25  0.25 |
| **\* Cách thức giải quyết của Nhật Bản:**   * Thiên hoàng Minh Trị gương cao ngọn cờ “Đảo Mạc”, lật đổ chính quyền Tô-ku-ga-oa, thiết lập chính quyền mới… * Thực hiện cuộc cải cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa – giáo dục theo hướng tư bản chủ nghĩa. | | | 0,25  0,25 |
| **\*Cách thức giải quyết của Trung Quốc:**   * Triều đình Mãn Thanh thực hiện chính sách “bế quan tỏa cảng”. * Đàn áp các phong trào đấu tranh của nhân dân như khởi nghĩa Thái bình Thiên quốc… * Ngăn cản và dập tắt cuộc vận đông Duy tân Mậu Tuất (1898). * Thỏa hiệp với các nước đế quốc, lần lược kí kết Hiệp ước Nam Kinh, điều ước Tân Sửu. | | | 0,25  0,25  0.25  0,25 |
| **\*Cách thức giải quyết của Xiêm:**   * Chính quyền phong kiến thực hiện hàng loạt chính sách cải cách trên các lĩnh vực…. * Thực hiện chính sách đối ngoại khôn khéo:   + Mở cửa buôn bán, lợi dụng sự kiềm chế lẫn nhau giữa các nước tư bản để bảo vệ nền độc lập của đất nước.  + Cắt nhượng một số vùng đất phụ thuộc… | | | 0,25  0,25  0,25 |
| **\* Kết quả:**   * Nhật Bản giữ được độc lập và phát triển trở thành cường quốc tư bản chủ nghĩa ở khu vực Châu Á. * Xiêm giữ được nền độc lập một cách tương đối và phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa. * Trung Quốc bị biến thành nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến. | | | 0,25  0,25  0,25 |
|  | **\* Liên hệ Việt Nam:**   * Giữa thế kỉ XIX, Việt Nam là quốc gia độc lập nhưng chế độ phong kiến đang khủng hoảng nghiêm trọng. Nhà Nguyễn thi hành chính sách đối nội, đối ngoại sai lầm nên làm suy yếu sức mạnh dân tộc, tạo cớ cho kẻ thù xâm lược * Khi thực dân Pháp xâm lược, nhà Nguyễn không cùng nhân dân đánh giặc mà từng bước đầu hàng làm cho Việt Nam dần dần trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến. | | | 0,25  0,25 |
| **Câu 2** | **Vì sao Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 được đánh giá là một sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử nước Nga và lịch sử nhân loại? Cuộc cách mạng đó có ảnh hưởng như thế nào đối với phong trào giải**  **phóng dân tộc trên thế giới?** | | | **3.0** |
|  | **\* Cách mạng Tháng Mười Nga 1917 được đánh giá là một sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử nước Nga và lịch sử nhân loại vì:**   * Đối với nước Nga:   + Mở ra một kỷ nguyên mới cho nước Nga, làm thay đổi vận mệnh đất nước và số phận hàng triệu con người Nga.  + Lần đầu tiên trong lịch sử, giai cấp công nhân, nhân dân lao động, các dân tộc được giải phóng, thoát khỏi mọi xiềng xích nô lệ, làm chủ đất nước.  + Sự ra đời của Nhà nước XHCN đã đưa nhân dân lên nắm chính quyền ở một nước chiếm 1/6 diện tích thế giới.   * Đối với thế giới:   + Cổ vũ mạnh mẽ và để lại nhiều bài học quý báu cho phong trào cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.  + Làm thay đổi cục diện chính trị thế giới. | | | 0,25  0,25  0,25  0,5  0,25 |
|  | **\* Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga với phong trào cách mạng giải phóng dân tộc thế giới**   * Là tấm gương sáng, nguồn cổ vũ động viên to lớn với phong trào giải phóng dân tộc thế giới. * Sau cách mạng tháng Mười phong trào giải phóng dân tộc xuất hiện một khuynh hướng mới: khuynh hướng vô sản. * Đã tạo nên sự chuyển biến to lớn về nội dung – tư tưởng, hình thức tổ chức và phương pháp đấu tranh cách mạng cho phong trào giải phóng dân tộc thế giới. * Cách mạng tháng Mười đã tạo những điều kiện khách quan cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới: làm cho kẻ thù của phong trào giải phóng dân tộc suy yếu, nước Nga Xô Viết trở thành bạn đồng minh, là chỗ dựa vững chắc của nhân dân các dân tộc bị áp bức trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân. | | | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 3** | **Trình bày nguyên nhân dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới** | | | **3.0** |
|  | **1929 - 1933. Cuộc khủng hoảng đó đã tác động như thế nào đến quan**  **hệ quốc tế và tình hình của Việt Nam?** | | |  |
| **\* Nguyên nhân:**   * Từ 1924 - 1929, chạy đua theo lợi nhuận nên các nước tư bản đã tìm mọi cách thúc đẩy nền kinh tế phát triển một cách ồ ạt. * Do chạy theo chủ nghĩa tự do thái quá nên các nước tư bản đã không có kế hoạch để cân đối giữa sản xuất và tiêu dùng, vì vậy cung vượt quá cầu.   -Tháng 10 - 1929, cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới bùng nổ đầu tiên ở Mĩ, sau đó lan sang các nước khác. | | | 0,25  0,5  0,25 |
| **\* Ảnh hưởng đối với quan hệ quốc tế:**   * Cuộc khủng hoảng kinh tế nổ ra đã khoét sâu những mâu thuẫn giữa các nước đế quốc. Để giải quyết khủng hoảng đó thì các nước tư bản đã lựa chọn cho mình cách riêng.   + Đức, Ý, Nhật đã quyết định phát xít hóa bộ máy nhà nước để tiến hành chiến tranh nhằm mục tiêu phá bỏ trật tự Vécxai - Oasinhtơn, cướp đoạt thuộc địa và thị trường, tiêu diệt Liên Xô và đàn áp phong trào cách mạng thế giới.  + Anh, Pháp, Mĩ tiến hành cải cách về kinh tế, chính trị, xã hội, nhằm duy trì và củng cố chế độ dân chủ tư sản, đồng thời cũng muốn duy trì hệ thống Vécxai - Oasinhtơn.   * Như vậy, hậu quả lớn nhất của khủng hoảng kinh tế thế giới là hệ thống tư bản chủ nghĩa phân chia thành hai khối đối lập nhau, trong đó, nguy hiểm nhất là sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít và nguy cơ của cuộc Chiến tranh thế giới mà chủ nghĩa phát xít gây ra. | | | 0,25  0,25  0,25  0,5 |
| **\* Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng đến Việt Nam:**   * Việt Nam là thuộc địa của Pháp, kinh tế Việt Nam phụ thuộc vào kinh tế Pháp, nên kinh tế Việt Nam cũng khủng hoảng nghiêm trọng. * Giới cầm quyền đã trút gánh nặng của khủng hoảng kinh tế lên các nước thuộc địa. Vì thế, kinh tế Việt Nam càng suy sụp hơn, đời sống nhân dân ngày càng cực khổ. * Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với đế quốc, phong kiến tay sai ngày càng sâu sắc. | | | 0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 4** | **Bối cảnh khi Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần thứ hai có gì khác so với lần thứ nhất? Trình bày và nhận xét về cuộc kháng chiến chống Pháp**  **xâm lược lần thứ hai của nhân dân Bắc Kì.** | | | **4.0** |
| **a. Bối cảnh Pháp đánh Bắc kì lần thứ hai có điểm khác so với lần thứ nhất:**   * Cuối thế kỉ XIX, Pháp chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, nên ra sức chạy đua xâm lược thuộc địa để thỏa mãn nhu cầu về nguyên liệu, nhân công, thị trường. * Việc xâm lược Bắc Kì lúc này không còn là mưu đồ của một nhóm thực dân hiếu chiến mà trở thành chủ trương của chính quyền Pháp, vì vậy | | | 0.25  0.25 |
|  | cuộc xâm lược lần này sẽ quyết liệt hơn so với trước.   * Hiệp ước năm 1874 đã đem lại cho Pháp những đặc quyền về kinh tế ở Bắc Kì và có điều kiện tiếp tục xây dựng cơ sở để thực hiện các bước xâm lược về sau. * Viện cớ triều đình không thi hành các điều khoản của Hiệp ước 1874, Pháp đưa quân ra Bắc lần thứ hai. | | | 0.25  0.25 |
| **b. Cuộc kháng chiến của nhân dân Bắc Kì:**   * Ngay từ đầu, Pháp vấp phải tinh thần quyết chiến của quân dân Hà Nội, họ tự tay đốt các dãy phố, tạo thành hàng rào lửa ngăn giặc… * Cuộc chiến đấu anh dũng của quân triều đình tại thành Hà Nội do Hoàng Diệu chỉ huy... * Khi thành Hà Nội rơi vào tay giặc, nhiều sĩ phu, văn thân vẫn tiếp tục tổ chức kháng chiến. Nhân dân Hà Nội kiên trì đấu tranh trong lòng địch (đầu độc lính Pháp, không bán lương thực cho giặc, đốt kho súng của chúng...) * Ngày 19/5/1883 chiến thắng trận Cầu Giấy lần thứ hai, thể hiện rõ quyết tâm tiêu diệt giặc của nhân dân ta. * Khi triều đình đã kí Hiệp ước Hắc măng (1883),...hoạt động chống Pháp ở các tỉnh Bắc Kì vẫn không chấm dứt, nhiều trung tâm kháng chiến tiếp tục hình thành… | | | 0.25  0.5  0.5  0.5  0.25 |
| **c. Nhận xét:**   * Đối lập với thái độ cầu hòa của triều đình, cuộc kháng chiến của nhân dân Bắc kì diễn ra quyết liệt, mưu trí, sáng tạo, với những hình thức đấu tranh phong phú. Ở lần này, nhân dân Bắc kì đã tận dụng được kinh nghiệm chiến đấu của 10 năm về trước nên họ chủ động hơn trong cuộc kháng chiến. * Cuộc kháng chiến đã gây cho Pháp nhiều tổn thất, đặc biệt là làm tinh thần địch hoang mang, dao động, tạo thời cơ thuận lợi để đẩy Pháp ra khỏi Bắc Kì, nhưng triều đình một lần nữa đã bỏ lỡ cơ hội. * Phong trào thể hiện tinh thần yêu nước, truyền thống chống giặc ngoại xâm bất khuất và sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo cơ sở cho phong trào kháng Pháp tiếp tục phát triển ở giai đoạn sau. | | | 0.25  0.25  0.25 |
| **Câu 5** | **Lập bảng so sánh phong trào Cần vương (1885 – 1896) và khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913) về: Mục đích đấu tranh, lãnh đạo, địa bàn hoạt động, tính chất. Ở Quảng Nam phong trào Cần vương đã diễn ra như thế nào?** | | | **2.0** |
| **a. Lập bảng so sánh:** | | | 0.5 |
| **Nội dung** | **Phong trào Cần vương** | **Khởi nghĩa Yên Thế** |
| Mục đích | Đánh Pháp giành độc lập dân tộc, xây dựng lại chế độ | Để tự vệ, bảo vệ cuộc sống, bảo vệ quê hương, đất nước. |
|  |  | phong kiến. |  | 0.25  0.25  0.5 |
| Lãnh đạo | Văn thân, sĩ phu yêu nước | Giai cấp nông dân |
| Địa bàn | Trung Kì và Bắc Kì | Chủ yếu ở Yên Thế (Bắc  Giang) |
| Tính chất | Là phong trào yêu nước chống Pháp theo khuynh hướng, ý thức hệ phong kiến, thể hiện tính dân tộc  sâu sắc. | Phong trào mang tính chất tự vệ (tự phát) của nông dân, xuất phát từ quyền lợi của một bộ phận dân cư. |
|  | **b. Phong trào Cần vương ở Quảng Nam:**   * Hưởng ứng Chiếu Cần vương, Trần Văn Dư, Nguyễn Duy Hiệu và các sỹ phu yêu nước Quảng Nam thành lập Nghĩa hội Quảng Nam, xây dựng căn cứ tại Trung Lộc. Nghĩa quân đã tấn công nhiều căn cứ của Pháp tại Quảng Nam - Đà Nẵng gây cho Pháp nhiều tổn thất. * Do sự chênh lệch quá lớn về quân số, vũ khí, các căn cứ của nghĩa quân ở Điện Bàn, Tam Kì, Quế Sơn… lần lượt thất thủ. Hành động của nhân dân trong phong trào Cần Vương thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí đấu   tranh bất khuất của nhân dân Quảng Nam. | | | 0.25  0.25 |
| **Câu 6** | 1. **Dựa trên những điều kiện lịch sử nào các sĩ phu yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX cho rằng công cuộc giải phóng dân tộc phải gắn liền với duy tân và thay đổi chế độ xã hội?** 2. **Nêu cách thức giải quyết vấn đề dân tộc của các sĩ phu trong phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỉ XX. Bài học thực tế rút ra từ phong trào đó cho công cuộc xây dựng và bảo vệ**   **Tổ quốc hiện nay là gì?** | | | **4.0** |
| **a. Điều kiện lịch sử để các sĩ phu yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX cho rằng công cuộc giải phóng dân tộc phải gắn liền với duy tân và thay đổi chế độ xã hội:**   * Về chính trị: Cuối TK XIX, phong trào Cần vương thất bại, chứng tỏ sự bất lực của hệ tư tưởng phong kiến trước nhiệm vụ giải phóng dân tộc do lịch sử đặt ra. Độc lập dân tộc không thể gắn liền với chế độ phong kiến. * Về kinh tế: Pháp tiến hành chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất, Việt Nam đã xuất hiện phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa… * Về xã hội: Do tác động của chính sách khai thác thuộc địa, cơ cấu xã | | | 0.5  0.25  0.25 |
|  | hội Việt Nam có nhiều thay đổi. Các giai cấp, tầng lớp mới như: công | | |  |
| nhân, tư sản, trí thức, tiểu tư sản...ra đời. | | |  |
| - Về tư tưởng: Phong trào cải cách chính trị - văn hóa của Khang Hữu Vi | | | 0.5 |
| và Lương Khải Siêu; tư tưởng cách mạng Pháp; cuộc duy tân Minh Trị ở | | |  |
| Nhật Bản, đặc biệt là ảnh hưởng của cuộc cách mạng Tân Hợi (1911) ở | | |  |
| Trung Quốc đã ảnh hưởng đến tư tưởng của các sĩ phu yêu nước ở Việt | | |  |
| Nam. | | |  |
| **b. Cách thức giải quyết vấn đề dân tộc của các sĩ phu trong phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỉ XX:**   * Những người đi tiên phong trong phong trào yêu nước và cách mạng đầu thế kỉ XX là Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và các sĩ phu tiến bộ của Đông Kinh nghĩa thục... * Về nhiệm vụ, mục tiêu đấu tranh: Các sĩ phu yêu nước xác định nhiệm vụ cách mạng Việt Nam lúc này là phải đoàn kết dân tộc, đánh đổ thực dân Pháp và tay sai phong kiến bản xứ, khôi phục độc lập, thống nhất đất nước, đưa nước ta phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa. * Về chủ trương, phương pháp:   + Phan Bội Châu: chủ trương bạo động vũ trang, dựa vào Nhật Bản để chống Pháp giành độc lập dân tộc, thành lập Hội Duy Tân, tiến hành phong trào Đông du, lập Việt Nam Quang phục hội…  + Phan Châu Trinh: chủ trương cứu nước bằng biện pháp cải cách như nâng cao dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp để đánh đổ ngôi vua và bọn phong kiến hủ bại, xem đó là điều kiện tiên quyết để giành độc lập. Tiêu biểu là cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì...  + Các sĩ phu yêu nước ở Hà Nội như Lương Văn Can, Nguyễn Quyền cùng nhau mở trường học tư, xây dựng theo mô hình của Nhật Bản lấy tên là Đông Kinh nghĩa thục…  **\* Bài học thực tế rút ra từ phong trào đó cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay:**   * Phải thống nhất về chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, linh hoạt về phương pháp… * Cần xây dựng thực lực trong nước, trên cơ sở đó tranh thủ sự ủng hộ   quốc tế chân chính… | | | 0.25 |
| 0.75 |
| 0.5 |
| 0.5 |
| 0.25 |
| 0.25 |

***Lưu ý:*** *Hướng dẫn chấm chỉ nêu những yêu cầu cơ bản về nội dung, thí sinh có thể trình bày theo cách khác nhưng phải* đảm bảo chính xác, lôgíc,… tùy mức độ để cho điểm phù hợp.